

Số: /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt
tại nguồn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đến năm 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 19/6/2020 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án quản lý chất thải rắn tỉnh Quảng Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Quyết định số 2718/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề cương và dự toán chi tiết nhiệm vụ xây dựng Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn tỉnh Quảng Nam đến năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 530/TTr-STNMT ngày 23/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Quảng Nam đến năm 2025.

Điều 2. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc tỉnh Quảng Nam căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và nội dung Kế hoạch này, sớm xây dựng đề án, chương trình cụ thể để tổ chức thực hiện, đảm bảo mục tiêu của Kế hoạch; báo cáo kết quả về Sở Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31 tháng 12 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện; tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất về kết quả thực hiện Kế hoạch và tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung một số nội dung, chỉ tiêu, giải pháp thực hiện (nếu có) cho phù hợp với tình hình thực tế, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ TN&MT (b/c);
- Tổng cục Môi trường;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Hội, đoàn thể tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KGVX, KTTH, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Tân